

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

## **BÁO CÁO**

**Đánh giá 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới trên địa bàn huyện Tuy Phước**  
*(Số liệu báo cáo và kết quả thực hiện Luật Bình đẳng giới được tính từ ngày 01/7/2007  
đến ngày 01/5/2022)*

### **I. GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT**

Tuy Phước là huyện đồng bằng ở phía Nam tỉnh Bình Định. Tổng diện tích tự nhiên của huyện là 219,9 km<sup>2</sup>, huyện Tuy Phước là cửa ngõ thành phố Quy Nhơn; phía Bắc giáp 02 huyện Phù Cát và An Nhơn; phía Nam giáp thành phố Quy Nhơn; phía Tây giáp huyện Vân Canh; phía Đông giáp đầm Thị Nại; có đường Quốc lộ 1A, Quốc lộ 19 và Quốc lộ 19C đi các tỉnh Tây Nguyên, Phú Yên và Quảng Ngãi, có ga Diêu Trì là ga lớn tàu Thống nhất Bắc Nam dừng đưa đón khách và vận chuyển hàng hoá... Ngoài ra, có tuyến đường tỉnh lộ 640 đi từ thị trấn Tuy Phước đến xã Phước Thắng, đường tỉnh lộ 636 đi từ xã Phước Hòa đến phường Bình Định, thị xã An Nhơn, tuyến tỉnh lộ 631 từ xã Phước Thắng đi xã Nhơn Hạnh, thị xã An Nhơn và các tuyến giao thông huyện, nông thôn đi lại rất thuận tiện... do đó có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội.

Huyện có 13 đơn vị hành chính (02 thị trấn và 11 xã). Dân số toàn huyện: 180.307 người, trong đó nữ là 89.445 người, chiếm 49,6% dân số. Tổng số người trong độ tuổi lao động tham gia hoạt động kinh tế là 101.523 người, trong đó nữ 46.141 người, chiếm 45,4%.

Trong những năm qua, việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị huyện nhà trong điều kiện nền kinh tế cả nước, cả tỉnh nói chung và địa phương nói riêng gặp nhiều khó khăn, thời tiết diễn biến phức tạp, tình hình dịch bệnh cây trồng, vật nuôi tiềm ẩn nguy cơ bùng phát, nhất là đại dịch COVID - 19... đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân trong huyện. Trước tình hình đó, Huyện ủy – HĐND – UBND huyện và các cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện “nhiệm vụ kép” vừa phòng, chống dịch COVID – 19 đạt hiệu quả, vừa tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, ra sức nỗ lực khắc phục khó khăn, phát huy nội lực, tích cực thực hiện các chính sách đảm bảo an sinh xã hội, đời sống Nhân dân cơ bản ổn định và ngày càng nâng cao, xây dựng Tuy Phước đạt huyện nông thôn mới năm 2020.

### **II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT BÌNH ĐẲNG GIỚI**

#### **1. Công tác ban hành chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Luật**

Để Luật Bình đẳng giới được triển khai thực hiện có hiệu quả trên địa bàn huyện, trên cơ sở các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, Huyện ủy, UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác bình đẳng giới

và vì sự tiến bộ phụ nữ trên địa bàn huyện. Các phòng, ban, ngành, hội, đoàn thể cấp huyện, cấp xã đã phát huy vai trò, trách nhiệm được giao để tổ chức thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ. Lòng ghép xây dựng các kế hoạch thực hiện công tác bình đẳng giới và công tác vì sự tiến bộ phụ nữ theo giai đoạn và hằng năm với các mục tiêu, hoạt động cụ thể.

Bên cạnh đó, UBND huyện đã chỉ đạo thường xuyên củng cố kịp thời Ban vì sự tiến bộ phụ nữ huyện; xây dựng các chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện và ban hành các văn bản, Kế hoạch hoạt động năm, Kế hoạch kiểm tra hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ và tổ chức tuyên truyền tại các xã, thị trấn; tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ huyện .

*(có Phụ lục văn bản kèm theo)*

Đây là các văn bản quan trọng nhằm cụ thể hoá các mục tiêu, giải pháp để thực hiện các quy định của Luật Bình đẳng giới, đồng thời thể hiện quyết tâm của UBND huyện trong việc thực hiện đạt và vượt các mục tiêu, chỉ tiêu quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn huyện.

## **2. Công tác quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới**

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, hội, đoàn thể luôn quan tâm đến công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về công tác bình đẳng giới và quy định xử phạt vi phạm hành chính về bình đẳng giới cho cán bộ, đảng viên, hội đoàn viên và Nhân dân; đồng thời, các ban, ngành, đoàn thể, các cấp tập trung tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phụ nữ và bình đẳng giới: Luật Bình đẳng giới, Luật Hôn nhân và gia đình, Bộ Luật dân sự, Nghị định số 55/2009/NĐ-CP ngày 10/6/2009 của Chính phủ, Nghị định 125/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ... nhằm nâng cao nhận thức và tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức Hội, cán bộ, hội viên nâng cao vị trí, vai trò của phụ nữ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Chỉ đạo hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở mở chuyên mục tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến công tác phụ nữ và bình đẳng giới; biểu dương kịp thời các tập thể, cá nhân điển hình và lên án với các tư tưởng định kiến giới, các hành vi phân biệt đối xử, xâm hại tình dục trẻ em, bạo lực gia đình; đã có 2.130 tin, 886 bài trên phương tiện thông tin đại chúng nhằm giáo dục nhận thức và thay đổi hành vi trong Nhân dân.

- Các ngành liên quan đã phối hợp tổ chức thi viết bài “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, đề án “Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, “Tìm hiểu đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam trên địa bàn tỉnh” thu hút được hơn 50.000 lượt cán bộ, CNVCLĐ, Nhân dân tham gia. Phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho cán bộ, đảng viên, hội đoàn viên, Nhân dân nói chung và phụ nữ nói riêng đạt kết quả.

Đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ trong các cuộc sinh hoạt chuyên đề của các cấp hội, đoàn thể, sinh hoạt

quân dân chính; xây dựng 06 câu chuyện truyền thanh tuyên truyền trên sóng phát thanh của huyện, xã, thị trấn; xây dựng 6 pano cố định, cấp phát 620 áp phích, trên 16.500 tờ rơi, tổ chức 17 hội thi tìm hiểu kiến thức về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ tại các xã, thị trấn.

- Được sự hỗ trợ kinh phí của Sở Lao động – TB&XH, trên địa bàn huyện đã xây dựng được 04 Mô hình ngăn ngừa, giảm thiểu tác hại của bạo lực trên cơ sở giới tại xã Phước Sơn, Phước Lộc, thị trấn Diêu Trì và Phước Thuận. Thành lập các Câu lạc bộ và Tổ phòng chống bạo lực giới tại 25 thôn, khu phố; đã tổ chức trên 150 buổi sinh hoạt, truyền thông nâng cao nhận thức của Nhân dân để ngăn ngừa và giảm thiểu các hệ lụy của bạo lực giới, nhất là bạo lực đối với phụ nữ, trẻ em. Xây dựng và duy trì hoạt động đội ngũ cộng tác viên gồm 2.815 cán bộ hội, đoàn viên nòng cốt, trong đó Hội Nông dân gồm 890 hội viên, Hội Cựu chiến binh gồm 109 hội viên; Hội Phụ nữ gồm 1.278 hội viên; Đoàn Thanh niên gồm 170 hội viên và Hội Liên hiệp Thanh niên gồm 368 hội viên. Định kỳ hàng tháng, các Câu lạc bộ tổ chức sinh hoạt với các chuyên đề như: Tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ, hôn nhân và gia đình, phòng - chống bạo lực gia đình; tuyên truyền Luật Bình đẳng giới, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Pháp Lệnh về dân số, Hương ước, quy ước khu dân cư, các quy định xử phạt vi phạm hành chính về bình đẳng giới, bạo lực gia đình.

### **3. Công tác phối hợp liên ngành trong triển khai chính sách, pháp luật bình đẳng giới**

UBND huyện chỉ đạo Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ phối hợp với các ngành, Hội Liên hiệp phụ nữ huyện hướng dẫn Hội Liên hiệp phụ nữ các xã, thị trấn phối hợp với chính quyền, đoàn thể cơ sở tổ chức tuyên truyền cho phụ nữ và Nhân dân các Chi thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các vấn đề về giới, Bình đẳng giới, Luật Bầu cử Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, xây dựng một số mô hình câu lạc bộ về bình đẳng giới... nhằm thực hiện mục tiêu của bình đẳng giới là xóa bỏ phân biệt đối xử về giới, tạo cơ hội như nhau cho nam và nữ trong phát triển kinh tế - xã hội và phát triển nguồn nhân lực, tiến tới bình đẳng giới thực chất giữa nam, nữ và thiết lập, củng cố quan hệ hợp tác, hỗ trợ giữa nam, nữ trong các lĩnh vực sản xuất – kinh doanh, đời sống và gia đình.

### **4. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế, việc bố trí ngân sách địa phương để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bình đẳng giới**

#### ***a) Tổ chức bộ máy, biên chế thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bình đẳng giới***

- Cấp huyện: Đã phân công 01 đồng chí lãnh đạo UBND huyện phụ trách chỉ đạo công tác bình đẳng giới; 01 lãnh đạo và 01 chuyên viên Phòng Lao động – TB&XH huyện chuyên trách công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ.

- Cấp xã: Phân công 01 đồng chí lãnh đạo UBND xã, thị trấn làm Trưởng Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ, 13/13 xã, thị trấn bố trí cán bộ Lao động – TB&XH kiêm nhiệm công tác bình đẳng giới.

**b) Thành lập Ban vì sự tiến bộ phụ nữ các cấp**

- Cấp huyện: Ban vì sự tiến bộ phụ nữ huyện được kiện toàn kịp thời khi có sự thay đổi về thành viên và có xây dựng quy chế hoạt động. Ban gồm 16 thành viên, trong đó 01 Trưởng ban do Phó Chủ tịch UBND huyện kiêm nhiệm; 04 Phó Trưởng ban và 11 thành viên là lãnh đạo các phòng, ban, ngành, hội, đoàn thể trong huyện kiêm nhiệm.

- Cấp xã: 13/13 xã, thị trấn có thành lập và kiện toàn Ban vì sự tiến bộ phụ nữ. Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ cấp xã gồm 05 thành viên, trong đó 01 Trưởng ban do Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn kiêm nhiệm, 01 Phó Trưởng ban do Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã, thị trấn kiêm nhiệm và 03 thành viên là cán bộ Lao động – TB&XH, đại diện Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân xã, thị trấn và 01 Thư ký giúp việc là Cán bộ Văn phòng UBND xã, thị trấn.

**c) Kinh phí thực hiện công tác bình đẳng giới tại địa phương**

- Cấp huyện: Hằng năm, UBND huyện bố trí kinh phí hoạt động Ban vì sự tiến bộ phụ nữ từ nguồn kinh phí đảm bảo xã hội huyện, cụ thể như sau:

ĐVT: triệu đồng

2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022
10	10	15	15	17	18	20	20	20	20	15	15	15	15	15	15

Đồng thời, UBND huyện hỗ trợ kinh phí tuyên truyền, tập huấn nữ HĐND huyện nhiệm kỳ 2016-2021: 25 triệu đồng; nhiệm kỳ 2021-2026: 27,6 triệu đồng.

- Cấp xã: Căn cứ các hoạt động thực tế, UBND xã, thị trấn bố trí kinh phí hoạt động từ 05 đến 15 triệu đồng cho công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ.

Ngoài ra, các ngành, đoàn thể như: Phòng Lao động –TB&XH, Phòng Giáo dục - Đào tạo, Phòng Văn hóa và Thông tin, Hội LHPN, Liên đoàn Lao động huyện đã sử dụng kinh phí của ngành để tổ chức lồng ghép các hoạt động tuyên truyền công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ.

- Riêng từ năm 2011-2015, Sở Lao động - TB&XH hỗ trợ huyện tổ chức triển khai Mô hình “Ngăn ngừa, giảm thiểu tác hại của bạo lực trên cơ sở giới” tại xã Phước Sơn, với tổng kinh phí là 100 triệu đồng; năm 2019, duy trì Mô hình và trang bị cơ sở vật chất nhà tạm lánh tại xã Phước Lộc, với kinh phí duy trì 30 triệu đồng; năm 2020 triển khai Mô hình “Ngăn ngừa, giảm thiểu tác hại của bạo lực trên cơ sở giới” tại TT Diêu Trì, với số tiền 22 triệu đồng; năm 2022 triển khai Mô hình “Phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới” tại xã Phước Thuận, với số tiền 25 triệu đồng.

**5. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực về bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác bình đẳng giới**

- UBND huyện và các ngành liên quan đã tổ chức 07 lớp tập huấn và 837 buổi học tập quán triệt Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) và chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh

công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước cho 153.000 lượt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và mở được 03 lớp tập huấn bồi dưỡng kỹ năng cho 563 nữ ứng cử viên Hội đồng nhân dân các cấp, góp phần nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ trong xã hội.

- Hàng năm, UBND huyện tổ chức 05 lớp tập huấn nâng cao năng lực về công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ đối với thành viên Ban vì sự tiến bộ phụ nữ huyện và xã, thị trấn, với 54 nam và 43 nữ tham gia mỗi lớp. Đồng thời, UBND huyện cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ tại các lớp do tỉnh tổ chức.

## **6. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật bình đẳng giới, xử lý vi phạm pháp luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bình đẳng giới trên địa bàn**

\* Về công tác giám sát: Hàng năm, UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban, ngành, hội, đoàn thể là thành viên Ban vì sự tiến bộ phụ nữ huyện giám sát hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ tại 13/13 xã, thị trấn. Chính quyền, các ban ngành và các Hội đoàn thể các cấp thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ bảo trợ xã hội, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, tiền lương, bảo hộ lao động, chế độ hỗ trợ người lao động gặp khó khăn ... nhằm từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho lao động nữ.

\* Về công tác kiểm tra: Ban vì sự tiến bộ phụ nữ huyện đã đi kiểm tra 13/13 xã, thị trấn về hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ. Nhìn chung, các địa phương có quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác giảm nghèo, chăm lo đời sống cho các hộ phụ nữ nghèo, tạo điều kiện vay vốn, giải quyết việc làm, tích cực phối hợp các trung tâm dạy nghề tuyển sinh lao động nông thôn tham gia đào tạo, quan tâm giới thiệu cho cán bộ nữ tham gia nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị, tham gia vào các chức danh lãnh đạo tăng về số lượng trên các lĩnh vực, đóng góp tích cực vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Vấn đề lao động và việc làm cho phụ nữ được quan tâm, đặc biệt là về chế độ chính sách đối với cán bộ nữ và lao động nữ trong các lĩnh vực giáo dục, công tác chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ đạt chỉ tiêu của Kế hoạch đề ra. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, đặc biệt là trẻ em gái, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được quan tâm, tạo điều kiện cho trẻ em tham gia các diễn đàn, tổ chức các hoạt động cho trẻ em vui chơi nhân các dịp lễ, Tết, vận động nguồn lực địa phương nhằm thu hút sự quan tâm của toàn xã hội đối với công tác bảo vệ trẻ em.

## **7. Công tác đảm bảo thực hiện các quy định bình đẳng giới trong công tác tổ chức và hoạt động tại các cơ quan, đơn vị, địa phương (đề bạt, bổ nhiệm, đào tạo; đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, xây dựng các mục tiêu bình đẳng giới)**

- Những năm qua, huyện Tuy Phước đã tích cực thực hiện công tác bình đẳng giới trong việc quy hoạch, đào tạo, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ. Việc giới thiệu nhân sự cấp ủy được đặc biệt quan tâm, lựa chọn đúng, đủ những nhân tố mới, có đức, có tài, có triển vọng lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ trẻ tuổi, cán bộ nữ để

tham gia cấp ủy. Quy hoạch, đào tạo, đề bạt, bổ nhiệm được các ngành, các cấp công khai dân chủ, minh bạch và đúng quy trình; trong đó đặc biệt quan tâm đến phát triển, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ nữ vào những vị trí chủ chốt.

- Trong 15 năm, các cấp ủy Đảng đã đưa cán bộ nữ đào tạo trình độ lý luận chính trị: Trung cấp 313 đồng chí, Cao cấp 18 đồng chí; 100% cán bộ Hội Phụ nữ trong toàn huyện được bồi dưỡng nghiệp vụ, các kiến thức và kỹ năng cần thiết khác.

- Công tác phát triển đảng viên nữ là một trong những tiêu chí đánh giá Chi, Đảng bộ trong sạch, vững mạnh hàng năm. Từ năm 2007- 2022, cấp ủy các cấp đã xem xét kết nạp mới 1123 đảng viên nữ, nâng tổng số đảng viên nữ đến tháng 4 năm 2022 là 2111/5541 đảng viên toàn huyện, tỷ lệ 38,1%.

- Đội ngũ nữ cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan, đơn vị tích cực không ngừng học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, trao đổi bản lĩnh chính trị và phẩm chất đạo đức, đã chuẩn hóa, từng bước đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước.

## **8. Việc thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới, đánh giá tác động về giới trong quá trình xây dựng Nghị quyết của HĐND và Quyết định của UBND**

Thực hiện Luật bình đẳng giới đã xác định trách nhiệm của HĐND, UBND các cấp trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới đánh giá tác động giới trong xây dựng văn bản nghị quyết của HĐND và quyết định của UBND lồng ghép vấn đề bình đẳng giới đánh giá tác động về giới. Theo đó, trong quá trình chuẩn bị ban hành nghị quyết của HĐND và quyết định, Chương trình, Kế hoạch của UBND huyện, trong giai đoạn soạn thảo, cơ quan chủ trì soạn thảo đã thực hiện quy định lồng ghép vấn đề bình đẳng giới đánh giá tác động về giới, đồng thời gửi văn bản đến các cơ quan ban, phòng, ngành các hội, đoàn thể theo chức năng, nhiệm vụ tham gia, góp ý trước khi trình hội nghị thẩm định biểu quyết, ban hành theo quy định.

## **9. Thực hiện đánh giá đối với từng lĩnh vực quy định tại Luật**

### **9.1. Trong lĩnh vực chính trị**

- Các nội dung của Luật Bình đẳng giới, các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược và Chương trình quốc gia được quan tâm, triển khai thực hiện phù hợp với thực tế và điều kiện kinh tế, xã hội của huyện nhà. Nhiều chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức nữ được ban hành trong tất cả các khâu của công tác cán bộ.

- Các đơn vị đã lồng ghép chỉ tiêu tăng cường sự tham gia của nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo nhằm từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị và đang từng bước thực hiện quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

- Tỷ lệ cán bộ nữ tham gia Ban chấp hành Đảng bộ huyện, xã, thị trấn và Hội đồng nhân dân các cấp ngày càng tăng theo từng, nhất là nhiệm kỳ 2015 – 2020 và

đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021, nhiệm kỳ 2020 – 2025 và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026, cụ thể:

*(Có phụ lục 2 kèm theo)*

### **9.2. Trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm**

- Thực hiện quyền bình đẳng của phụ nữ trong lao động và việc làm được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm, xác định đây là một trong những mục tiêu quan trọng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Chính sách đào tạo nguồn nhân lực nữ, đáp ứng quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa của huyện gắn với hỗ trợ vốn, giải quyết việc làm. Hiện nay, toàn huyện có 30.519 phụ nữ/52.619 lao động trong độ tuổi được đào tạo nghề đạt 57,99% và có 45.418 phụ nữ/99.500 lao động có việc làm. Ngoài ra, tại các địa phương đã xây dựng được 216 tổ may gia công, bóc hạt điều, đan bàn ghế, đan rổ, thúng, chế biến xơ dừa,... và tiếp tục duy trì 39 mô hình tổ liên kết phát triển kinh tế hiệu quả, tạo việc làm ổn định cho 8.408 phụ nữ, thu nhập bình quân từ 1.500.000đ – 6.000.000đ/tháng/người, góp phần trong việc chuyển đổi cơ cấu lao động nữ nông thôn, giải quyết việc làm tại chỗ, cung cấp lao động cho các khu, cụm công nghiệp.

- Trong 15 năm, đã giải ngân từ nguồn vốn ngân hàng chính sách xã hội huyện và các nguồn vốn huy động, tài trợ của nước ngoài, với tổng số tiền vốn 442.433.600.000 đồng, cho 45.080 lượt phụ nữ vay. Ngoài việc khai thác các nguồn vốn trong ngân hàng, các địa phương đã tổ chức phát động phong trào thi đua: “Làm theo lời Bác, thực hành tiết kiệm, giúp nhau giảm nghèo bền vững” với số tiền 5.127 triệu đồng cho 2.198 người mượn, thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, cán bộ, hội viên phụ nữ tiết kiệm, giúp nhau không lấy lãi bằng nhiều hình thức như: Góp vốn xoay vòng; phụ nữ tiết kiệm vì phụ nữ-trẻ em nghèo; hũ gạo tình thương; heo đất tiết kiệm... tổng số tiền tiết kiệm được 10.846.253.000 đồng, đã giúp cho 11.883 phụ nữ nghèo, phụ nữ đơn thân, khuyết tật, mắc bệnh hiểm nghèo, khó khăn, trẻ em mồ côi không nơi nương tựa,... mượn, vay với lãi suất ưu đãi để phát triển kinh tế, tăng thu nhập, cải thiện đời sống.

- Thực hiện quyền bình đẳng của phụ nữ trong lao động và việc làm được các cấp ủy Đảng quan tâm, xác định đây là một trong những mục tiêu quan trọng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, chính sách đào tạo nguồn cán bộ nữ đáp ứng quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa của huyện. Công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống được chú trọng; trong lao động và việc làm, quyền bình đẳng của phụ nữ đã được đề cao; nhiều mô hình giúp phụ nữ nghèo được duy trì và phát triển sâu rộng tới địa bàn thôn, các phong trào giúp nhau làm kinh tế đã thực sự đem lại hiệu quả, góp phần đáng kể vào công tác giảm nghèo của huyện.

### **9.3. Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo**

Kết thúc năm học 2021-2022, tỷ lệ hoàn thành chương trình bậc Tiểu học đạt 100%; tốt nghiệp THCS 99,7%, tăng 0,1%; tốt nghiệp hệ GDTX đạt 100%, tăng 22,2%.. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng PCGD các ngành học, bậc học. Quy mô trường, lớp tiếp tục được củng cố và phát triển; công tác duy trì và nâng cao chất

lượng đối với 54/61 trường đạt chuẩn Quốc gia được quan tâm chỉ đạo. Số lượng học sinh bỏ học giữa chừng là 17 HS (TH:0, THCS: 17 giảm 26 học sinh, giảm 0,02% so với cùng kỳ). Công tác khuyến học, khuyến tài, xã hội hóa giáo dục được quan tâm, đẩy mạnh.

Đội ngũ trí thức không ngừng tăng cả về số lượng, chất lượng và được trẻ hóa. Đến nay, trên địa bàn huyện có 33 nữ trên tổng số 82 người có học vị sau đại học, chiếm tỷ lệ 40%.

#### **9.4. Trong lĩnh vực khoa học và công nghệ**

Phụ nữ tham gia ngày càng chủ động, tích cực vào các hoạt động khoa học công nghệ, có nhiều công trình nghiên cứu ứng dụng vào sản xuất và hoạt động thực tiễn, đem lại lợi ích kinh tế, xã hội trên nhiều lĩnh vực. Tỷ lệ phụ nữ có sáng kiến kinh nghiệm đạt 44% trong tổng số sáng kiến cấp huyện.

#### **9.5. Trong lĩnh vực y tế**

- Công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng nói chung, phụ nữ nói riêng từng bước được quan tâm, có 100% trạm y tế có bác sỹ. Tuy nhiên, năm 2012 có 01 trường hợp bà mẹ tử vong liên quan đến thai sản.

- Tỷ lệ phụ nữ mang thai được khám thai đủ 3 lần trước khi sinh đạt 100%; chưa phát hiện phụ nữ mang thai nhiễm HIV/AIDS; mức độ chênh lệch giới tính khi sinh là 112/100. Tỷ lệ nạo phá thai tại các cơ sở y tế công lập là 0% trong 100 trẻ đẻ ra sống.

- Công tác khám, chữa bệnh luôn được chú trọng và nâng cao chất lượng. Trong tình hình dịch bệnh COVID-19 bùng phát và diễn biến phức tạp đã triển khai chốt kiểm tra, khai báo y tế, sàng lọc, phân luồng người bệnh đến khám, chữa bệnh và thực hiện việc khử khuẩn bệnh viện hàng ngày.

- Duy trì, thực hiện tốt công tác chăm sóc bảo vệ sức khỏe và nâng cao chất lượng khám, điều trị bệnh cho nhân dân; đã khám và điều trị cho trên 07 triệu lượt người; tỷ lệ sử dụng giường bệnh nội trú đạt 197,39%. UBND huyện đã chỉ đạo triển khai kịp thời và có hiệu quả công tác y tế dự phòng, phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng,...

- UBND huyện đã chỉ đạo triển khai kịp thời và có hiệu quả công tác y tế dự phòng, phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch COVID-19, bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng, bệnh cúm,...

- Các chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế được triển khai có hiệu quả và đảm bảo tiến độ. Duy trì 13 xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế. Cuối năm 2021, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng chiếm 8,18%, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 93,2% dân số.

#### **9.6. Trong lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao**

- Bảo đảm việc tiếp cận và hưởng thụ bình đẳng nhu cầu thưởng thức văn hóa, tiếp nhận thông tin giữa nam và nữ. Không có các sản phẩm truyền thông mang tính định kiến giới và đẩy mạnh tuyên truyền bình đẳng giới, tăng các sản phẩm truyền



thông cổ vũ cho quan niệm bình đẳng giới; cấp phát tờ rơi, áp phích, xây dựng pano, câu chuyện truyền thanh, tổ chức hội thi tìm hiểu kiến thức về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ tại các xã, thị trấn.

- Ban vì sự tiến bộ phụ nữ phối hợp Ban Chỉ đạo Đề án 343-704 của huyện tổ chức Hội thi “Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” cho cán bộ, hội viên của 13 xã, thị trấn, thu hút được sự quan tâm của người dân và nhiều phụ nữ tại địa phương tham gia. Hội thi nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị đạo đức truyền thống, phẩm chất tốt đẹp của người phụ nữ Việt nam, góp phần xây dựng người Phụ nữ Việt nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước: có lòng yêu nước, có sức khỏe, có tri thức, kỹ năng nghề nghiệp, năng động, sáng tạo, có lối sống văn hóa, có lòng nhân hậu. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*” và phong trào “*Khỏe để lập nghiệp giữ nước*”, Hội phụ nữ các xã, thị trấn đã tham gia chạy Ngày hội olympic vì sức khỏe toàn dân, có 172 phụ nữ tham gia. Ngoài ra, Ban vì sự tiến bộ phụ nữ huyện phối hợp Hội Liên hiệp Phụ nữ và Trung Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện tổ chức 05 “Giải bóng chuyền nữ” cho nữ cán bộ, hội viên, hội thao đã thu hút trên 3.000 người tham dự, tạo điều kiện cho phụ nữ trên địa bàn huyện rèn luyện thể lực, tăng cường lao động sản xuất học tập phục vụ cho nhu cầu cuộc sống.

- Các địa phương tổ chức nhiều hoạt động thiết thực thu hút cán bộ, hội viên, phụ nữ và nhân dân tham gia như: Hội thi “*Phụ nữ với pháp luật*”, Hội thi “*Phụ nữ với văn hóa giao thông*”, “*công tác Phòng, chống bạo lực gia đình và Luật Bình đẳng giới*”, “*Luật bảo vệ chăm sóc trẻ em*”... Đồng thời vận động cán bộ, hội viên phụ nữ tích cực hưởng ứng tham gia tìm hiểu, viết bài dự thi “*Chung tay cải cách thủ tục hành chính*” và “*Tìm hiểu về pháp luật biên giới quốc gia*”, viết bài “*Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*”, tham gia góp ý vào các dự thảo sửa đổi Hiến pháp 1992; Luật Đất đai (sửa đổi); Luật Hôn nhân và gia đình (sửa đổi); Luật Hình sự (sửa đổi), Luật Dân sự (sửa đổi),...có 155.092 lượt phụ nữ tham gia.

Bên cạnh đó, các ngành liên quan của Ban vì sự tiến bộ phụ nữ đã phối hợp tổ chức các Hội thi “*Nữ CNVCLĐ Tài năng - Duyên dáng*”, “*Phụ nữ duyên dáng, tài năng*”. Hội thi nhằm tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích, giúp cho nữ cán bộ, CNVCLĐ trên địa bàn huyện có điều kiện giao lưu, trao đổi kinh nghiệm; đồng thời là cơ hội để phụ nữ khẳng định năng lực, sự tự tin của mình, góp phần tôn vinh vẻ đẹp của người phụ nữ Việt Nam thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; tổ chức cho Ban vì sự tiến bộ phụ nữ các xã, thị trấn tham gia Hội thi “*Tìm hiểu kiến thức nuôi dạy con tốt*”. Tổ chức các lớp tập huấn như: “*Những kỹ năng cần thiết cho phụ nữ trong chăm sóc, bảo vệ, xây dựng gia đình hạnh phúc*”; Truyền thông về “*An toàn cho phụ nữ và trẻ em*”, “*Giáo dục cha mẹ trong chăm sóc và giáo dục trẻ em*”; Tập huấn “*Kỹ năng phòng, chống bạo lực xâm hại tình dục phụ nữ và trẻ em*”, Hội thi “*Tìm hiểu Luật trẻ em, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới*”, giám sát tại trường mầm non về thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm. Phối hợp tổ chức truyền thông bằng hình thức sân khấu hóa về “*Công tác bình đẳng giới, phòng,*

*chống lạm dụng và xâm hại tình dục, bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em; Hội thi Tuyên truyền viên “An toàn cho phụ nữ và trẻ em”; Truyền thông về “Phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới” với chủ đề “Chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em”... đã tổ chức 109 buổi thu hút 8.827 lượt hội viên tham dự.*

- Các Hội Phụ nữ cơ sở và nữ công nhân viên chức lao động tổ chức cho hội viên, phụ nữ học tập 3 nội dung và đăng ký thực hiện cuối năm bình xét 3 tiêu chuẩn phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, phong trào “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”. Qua bình xét toàn huyện đã có 29.672 (88,56%) hội viên phụ nữ đạt danh hiệu tiên tiến và có 10.187 (62,7%) hội viên phụ nữ đạt danh hiệu xuất sắc; hiện nay, tỷ lệ gia đình hội viên phụ nữ đạt 4 chuẩn mực gia đình “No ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh” là 39.524/41.527 đạt 95,17% và “Gia đình văn hóa” là 46.820/49.025 đạt 95,5% (năm 2008 đạt 90%).

Ở một số địa phương nhiều câu lạc bộ theo sở thích cũng được thành lập nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của Nhân dân như: Câu lạc bộ khiêu vũ, câu lạc bộ cầu lông, bóng bàn, thơ ca, hát tuồng,.. Thành viên của các đội văn nghệ, thể thao không giới hạn độ tuổi, bao gồm cả nam và nữ.

Đồng thời, nhân ngày 08/3 và 20/10 hàng năm, các địa phương tổ chức nhiều hoạt động thiết thực như tổ chức tham quan học tập trong và ngoài tỉnh, tổ chức các Hội thi văn nghệ, thể thao, cắm hoa, nấu ăn,... thu hút trên 30.000 lượt phụ nữ tham gia.

### **9.7. Trong lĩnh vực gia đình**

- Trong gia đình hiện nay, đa phần phụ nữ và nam giới đều tham gia các hoạt động kinh tế tạo thu nhập, cùng giáo dục con và chăm sóc các thành viên khác. Vì vậy, các ngành, hội, đoàn thể đã tổ chức truyền thông kiến thức, vận động thực hiện kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản, truyền thông bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình, tổ chức tọa đàm “Vai trò của nam giới trong xây dựng hạnh phúc gia đình”; thực hiện cuộc vận động: “Vệ sinh an toàn thực phẩm vì sức khỏe gia đình và cộng đồng”; hướng dẫn cho phụ nữ về kiến thức, kỹ năng nuôi, dạy con; quản lý, giáo dục con em trong gia đình không phạm tội và tệ nạn xã hội; phòng, chống ma túy, mại dâm, buôn bán phụ nữ, trẻ em;... thông qua việc thực hiện Đề án: “Giáo dục 5 triệu bà mẹ nuôi dạy con tốt” (Đề án 704) và cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” trên địa bàn huyện. Hiện nay, toàn huyện đã có 74 câu lạc bộ về xây dựng gia đình hạnh phúc có 3.169 thành viên tham gia.

- Duy trì 03 Mô hình ngăn ngừa, giảm thiểu tác hại của bạo lực trên cơ sở giới tại xã Phước Sơn, Phước Lộc và thị trấn Diêu Trì và các Câu lạc bộ và Tổ phòng chống bạo lực giới tại 25 khu phố, thôn; đã tổ chức các buổi sinh hoạt, truyền thông nâng cao nhận thức của Nhân dân để ngăn ngừa và giảm thiểu các hệ lụy của bạo lực giới, nhất là bạo lực đối với phụ nữ, trẻ em. Xây dựng và duy trì hoạt động đội ngũ cộng tác viên gồm 2.815 cán bộ hội, đoàn viên nòng cốt, trong đó Hội Nông dân gồm 890 hội viên, Hội Cựu chiến binh gồm 109 hội viên, Hội Phụ nữ gồm 1.278 hội viên, Đoàn Thanh niên gồm 170 hội viên và Hội Liên hiệp Thanh niên gồm 368 hội viên. Định kỳ hàng tháng, các Câu lạc bộ tổ chức sinh hoạt với các chuyên đề như: Tuyên

truyền chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ, hôn nhân và gia đình, phòng - chống bạo lực gia đình; tuyên truyền Luật Bình đẳng giới, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Pháp Lệnh về dân số, Hương ước, quy ước khu dân cư, các quy định xử phạt vi phạm hành chính về bình đẳng giới, bạo lực gia đình; cung cấp kỹ năng tổ chức đời sống gia đình, thực hiện bình đẳng giới, Tổng đài Quốc gia 111. Duy trì hoạt động các “Nhà tạm lánh cộng đồng”; Phối hợp với Đài truyền thanh xã, thị trấn đã tổ chức phát sóng tin, bài về tuyên truyền công tác bình đẳng giới.

Bên cạnh đó, Hội LHPN huyện đã tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động cũng như hướng dẫn việc xây dựng, thành lập các mô hình tư vấn, bảo vệ nhằm phòng ngừa các trường hợp phụ nữ, trẻ em có nguy cơ bị bạo hành, xâm hại cho cán bộ, hội viên Hội LHPN các xã, thị trấn. Đồng thời, các xã, thị trấn cũng tổ chức các buổi sinh hoạt tuyên truyền về nguyên nhân, hậu quả và cách phòng chống bạo lực gia đình, bạo lực giới cho đông đảo hội viên hội phụ nữ.

### **III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ 15 NĂM THỰC HIỆN LUẬT BÌNH ĐẲNG GIỚI**

#### **1. Đánh giá tóm tắt các kết quả đạt được tại địa phương**

- Luật Bình đẳng giới, các chương trình bình đẳng giới và công tác vì sự tiến bộ phụ nữ huyện nhận được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, hội, đoàn thể các cấp và sự quan tâm, lồng ghép tốt với các hoạt động phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của các phòng, ban, ngành, hội, đoàn thể trên địa bàn huyện.

- Các chính sách, chương trình, kế hoạch, đề án của cấp trên về giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, hỗ trợ phụ nữ học nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ vay vốn,... đã góp phần quan trọng thúc đẩy và hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ. Công tác cán bộ nữ được quan tâm trên nhiều mặt, từ quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đến bố trí, đề bạt. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ được nâng lên đáp ứng yêu cầu của phụ nữ trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

- Những mô hình hay, cách làm tốt từ các chương trình, đề án, dự án do các cấp, các ngành trong huyện được triển khai thực hiện như: Mô hình “Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế”; mô hình “5 không, 3 sạch”; mô hình “Tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam”; mô hình “Phòng, chống bạo lực gia đình”; mô hình “Ngăn ngừa và giảm thiểu tác hại của bạo lực trên cơ sở giới”; mô hình lồng ghép bình đẳng giới trong hương ước, quy ước thôn xóm,... đã có tác động mạnh mẽ làm thay đổi hành vi và nâng cao nhận thức trong nhân dân về bình đẳng giới. Bản thân người phụ nữ đã tích cực phấn đấu vươn lên trên các lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình. Quyền lợi học tập, việc làm, chăm sóc sức khỏe, nuôi con của phụ nữ đã được cải thiện; vị thế, vai trò của phụ nữ được khẳng định trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

- Các cấp hội, nhất là Hội Phụ nữ đã không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tăng cường chăm lo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ. Đời sống cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân tiếp tục

được nâng lên; mạng lưới công nghệ thông tin phát triển đa dạng đã góp phần tích cực nâng cao năng lực, nhận thức của toàn xã hội về thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

## **2. Những hạn chế, vướng mắc trong tổ chức triển khai thực hiện các quy định trong Luật Bình đẳng giới**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bình đẳng giới ở cơ sở được tăng cường nhưng chưa đủ mạnh để thay đổi hành vi trong Nhân dân về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ.

- Công tác điều tra, khảo sát, thống kê toàn diện về bình đẳng giới chưa được triển khai thực hiện dẫn đến thiếu cơ sở dữ liệu để xây dựng bộ chỉ số hoàn chỉnh về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ hầu hết đều kiêm nhiệm, thường xuyên có sự thay đổi về nhân sự; năng lực chuyên môn nghiệp vụ công tác về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ còn hạn chế.

- Một số chính sách, phương pháp công tác vận động phụ nữ còn chưa được cụ thể. Tình trạng bạo lực gia đình, xâm hại tình dục còn diễn biến phức tạp (08 trường hợp trẻ em bị xâm hại tình dục).

## **3. Nguyên nhân**

- Luật Bình đẳng giới mang tính lồng ghép cao, công tác quản lý nhà nước về bình đẳng giới mang tính đa ngành, cần có sự phối hợp cao và chặt chẽ giữa các phòng, ban, ngành liên quan, do đó trong quá trình triển khai còn gặp nhiều khó khăn vướng mắc.

- Tư tưởng định kiến giới còn tồn tại khá phổ biến trong Nhân dân, kể cả trong một bộ phận cán bộ, công chức. Trong triển khai công tác bình đẳng giới, nhiều đơn vị chưa thực sự hiểu rõ yêu cầu của công việc này, do đó sự phối hợp đôi khi còn lúng túng, chưa hiệu quả, chưa có những hành động cụ thể, quyết liệt để thúc đẩy bình đẳng giới trong các hoạt động của cơ quan, đơn vị. Trong chỉ đạo, điều hành, một số địa phương còn chưa thực sự quan tâm đến lĩnh vực công tác này, chưa tạo điều kiện cho hoạt động bình đẳng giới và tiến bộ của phụ nữ nên chưa bố trí cán bộ, kinh phí hoạt động chưa ngang tầm với yêu cầu của công tác này.

- Việc thực hiện quy định lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản Nghị quyết, quyết định, Chương trình, kế hoạch... và đánh giá việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng và thẩm định các dự thảo văn bản đạt kết quả chưa cao, chưa thực chất. Trong giai đoạn soạn thảo, cơ quan soạn thảo và các cơ quan hữu quan chưa thật sự quan tâm đến việc thực hiện các quy định về lồng ghép bình đẳng giới.

- Công tác thống kê, báo cáo về công tác bình đẳng giới còn thiếu kịp thời, độ chính xác chưa cao. Một số chỉ tiêu mang tính định tính, khó thu thập. Hệ thống cơ sở dữ liệu về giới cũng chưa được thống kê đầy đủ, đặc biệt là chưa có cơ sở dữ liệu phân tách giới dẫn đến việc xác định vấn đề giới, nhận diện giới gặp nhiều khó

khăn. Một số chỉ tiêu mang tính định tính, khó định lượng và chưa đưa vào các chỉ tiêu điều tra thống kê hàng năm, chưa có sự thống nhất giữa các ban, ngành, phòng trong việc triển khai các chỉ tiêu, mục tiêu bình đẳng giới.

- Nguồn kinh phí cho công tác bình đẳng giới nhìn chung đã được bố trí nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa có mục riêng chi ngân sách cho hoạt động bình đẳng giới do vậy ngân sách còn chưa ổn định, chủ yếu là ngân sách cấp qua các chương trình/chương trình mục tiêu nhất là cấp xã.

#### **4. Bài học kinh nghiệm**

- Công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới của các cấp, các ngành và bản thân người phụ nữ, nam giới là nhiệm vụ đầu tiên và quan trọng nhất trong giai đoạn hiện nay.

- Việc hình thành và kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về bình đẳng giới và duy trì tổ chức phối hợp liên ngành vì sự tiến bộ của phụ nữ là cần thiết trong việc bảo đảm quyền con người của phụ nữ và thực hiện bình đẳng giới. Công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ cần phải gắn chặt chẽ với thực hiện bình đẳng giới thì mới thực sự đem lại hiệu quả trên thực tế.

- Sự cam kết mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện bình đẳng giới và tiến bộ của phụ nữ luôn đóng vai trò then chốt; sự tham gia tích cực và trách nhiệm cao của cán bộ lãnh đạo các phòng, ban, ngành, hội đoàn thể các cấp là tiền đề cơ bản để nâng cao chất lượng hiệu quả công tác bình đẳng giới.

- Để đảm bảo hiệu quả của công tác bình đẳng giới cần có sự đầu tư bài bản cả về nhân lực và vật lực. Bên cạnh việc bố trí cán bộ chuyên trách có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cần đảm bảo bố trí đủ kinh phí để đảm bảo hiệu quả của hoạt động. Đồng thời, huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, người dân trong thực hiện công tác bình đẳng giới nhằm đảm bảo tính bền vững và hiệu quả

#### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

- Đề nghị cấp trên định kỳ tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ về hoạt động Vì sự tiến bộ và bình đẳng giới; nâng cao kỹ năng lồng ghép giới trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội cho lãnh đạo các cấp; triển khai bộ chỉ số về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ từ tỉnh đến huyện, xã, thị trấn; đồng thời tổ chức điều tra, khảo sát để xây dựng dữ liệu cơ sở đầu giai đoạn, từ đó làm căn cứ đánh giá chỉ tiêu những năm tiếp theo và cuối giai đoạn.

- Về nguồn kinh phí bố trí thực hiện bình đẳng giới: Hỗ trợ kinh phí để duy trì và nhân rộng các mô hình bình đẳng giới. Thực hiện lồng ghép công tác bình đẳng giới vào các hoạt động, chương trình, dự án của các ngành, địa phương.

- Về cơ chế phối hợp liên ngành trong tổ chức triển khai: Công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ chủ yếu là hoạt động lồng ghép, vì vậy cần có cơ chế và chỉ đạo phối hợp liên ngành từ Trung ương đến địa phương. Cùng cố, kiện toàn tổ

chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban vì sự tiến bộ phụ nữ cấp huyện, cấp xã.

- Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn và nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ ở các cấp.

- Tổ chức cho các hộ gia đình tiêu biểu, xuất sắc được giao lưu, học tập kinh nghiệm các mô hình điển hình về bình đẳng giới trên các lĩnh vực. Đa dạng hóa các hình thức thông tin tuyên truyền phù hợp với thực tiễn của địa phương nhằm nâng cao nhận thức và chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới trong nhân dân, nhất là vùng kinh tế khó khăn.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới trên địa bàn huyện Tuy Phước, UBND huyện báo cáo Sở Lao động - TB&XH, UBND tỉnh biết, chỉ đạo thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở LĐTBXH;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT.UBND huyện;
- Đ/c Tân, PCT UBND huyện;
- UBND các xã, TT;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hùng Tân**